

Số: /TTr-UBND

An Giang, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hoá, dịch vụ đối với dự toán mua sắm thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo quy định thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hoá, dịch vụ đối với dự toán mua sắm thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023.

Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất.

Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành Luật Đấu thầu.

Công văn số 200/HĐND-TT ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về cho ý kiến đối với Tờ trình số 917/TTr-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; trong đó, tại điểm d khoản 2 Điều 91 quy định: “Điều 91. Thẩm quyền quyết định việc mua sắm...2. Thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ không thuộc các trường hợp tại khoản 1 Điều này: ...d) Thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công

***lập thuộc phạm vi quản lý”.***

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 115/2024/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất (hiệu lực ngày 16 tháng 9 năm 2024); trong đó, tại khoản 1 Điều 67 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu: ***“1. Bổ sung điểm đ vào khoản 2 Điều 91: đ) Đối với việc mua sắm hàng hoá, dịch vụ ngoài quy định tại các điểm a, b và d khoản này mà có giá gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị lớn hơn 200 triệu đồng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của mình”.***

Đồng thời, tại điểm a khoản 1 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản công tại cơ quan, đơn vị thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; tại điểm d khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP và khoản 1 Điều 67 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP quy định thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hoá, dịch vụ. Theo đó, Hội đồng nhân dân tỉnh quy định thẩm quyền quyết định đối với mua sắm tài sản thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và Hội đồng nhân dân tỉnh quy định thẩm quyền quyết định đối với hàng hoá, dịch vụ theo quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật chuyên ngành.

Trước ngày 09 tháng 9 năm 2024 việc mua sắm hàng hoá, dịch vụ nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang thực hiện theo quy định tại Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội-ngành nghề nghiệp và Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội-ngành nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp. Theo đó, thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hoá, dịch vụ áp dụng theo thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản công tại Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành quy định phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang. Tuy nhiên, Thông tư số 54/2024/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính bãi bỏ các Thông tư của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề

nghiệp (hiệu lực thi hành từ ngày 09 tháng 9 năm 2024). Do đó, hiện nay không có cơ sở pháp lý để cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện mua sắm hàng hoá, dịch vụ đối với dự toán mua sắm thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang.

Căn cứ các quy định trên, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hoá, dịch vụ đối với dự toán mua sắm thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang là cần thiết, đúng thẩm quyền, phù hợp quy định hiện hành và thực tiễn của địa phương.

## **II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT:**

1. Mục đích ban hành văn bản: Đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế tại địa phương.

a) Việc quy định thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hoá, dịch vụ đối với dự toán mua sắm thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang nhằm thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP và khoản 1 Điều 67 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP (bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP).

b) Tạo lập cơ sở pháp lý để quản lý chặt chẽ, quy định rõ thẩm quyền, nâng cao tính chủ động, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên, người có thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hoá, dịch vụ đối với dự toán mua sắm thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản: Tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành đúng theo quy định tại Luật Đấu thầu, điểm d khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP; khoản 1 Điều 67 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP và điều kiện thực tế tại địa phương.

## **III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

a) Quy định thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hoá, dịch vụ đối với dự toán mua sắm thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang (sau đây gọi là mua sắm hàng hoá, dịch vụ) quy định tại điểm d khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP và khoản 1 Điều 67 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP (bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP).

b) Nghị quyết này không áp dụng đối với:

- Việc mua sắm hàng hoá, dịch vụ thuộc các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý tỉnh An Giang thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

- Việc mua sắm hàng hoá, dịch vụ thuộc các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước và pháp luật có liên quan.

- Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương có quy định riêng về thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng hàng hoá, dịch vụ, thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

## **2. Đối tượng áp dụng**

Nghị quyết này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thực hiện dự toán mua sắm hàng hoá, dịch vụ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 bao gồm:

- a) Cơ quan nhà nước (sau đây gọi là cơ quan).
- b) Đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi là đơn vị).
- c) Tổ chức chính trị; tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội (sau đây gọi là tổ chức).
- d) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.
- đ) Đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân thực hiện theo quy định của cơ quan có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý.

## **IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT:**

1. Căn cứ Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành Luật Đấu thầu; trong đó, tại điểm d khoản 1 về hoàn thiện, ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu: “...*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh khẩn trương ban hành văn bản quy định về thẩm quyền quyết định việc mua sắm... hàng hoá, dịch vụ theo quy định tại Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP...*”

Căn cứ Công văn số 200/HĐND-TT ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ý kiến đối với Tờ trình 917/TTr-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; trong đó, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành riêng Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hoá, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tài chính là cơ quan chủ trì, phối hợp các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo Tờ trình Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hoá, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang tại Công văn số 1616/UBND-TH ngày 15 tháng 11 năm 2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 67 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP, nhằm đảm bảo kịp thời và tăng tính chủ động cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc mua sắm hàng hoá, dịch vụ phù hợp với chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đảm bảo nguyên tắc quy định rõ trách nhiệm, thẩm

quyền quyết định cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị; giảm bớt áp lực cho cấp tỉnh, đảm bảo thời gian khi thực hiện. Theo đó, đối với hạn mức quy định thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hoá, dịch vụ đối với dự toán mua sắm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị không quá 05 tỷ đồng (áp dụng theo gói thầu chào hàng cạnh tranh không quá 05 tỷ đồng theo quy định tại Điều 24 Luật Đấu thầu).

Đồng thời, căn cứ điểm d khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, nhằm tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên (theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập), cơ quan soạn thảo đề xuất thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hoá, dịch vụ của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định thẩm quyền mua sắm tài sản của đơn vị sự nghiệp công lập tại khoản 30 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (Sửa đổi điểm c khoản 2 Điều 37 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công).

2. Để đảm bảo trình tự ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Công văn số 1212/UBND-NC ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về hướng dẫn thực hiện quy trình xây dựng, ban hành Nghị quyết, Quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; cụ thể:

a) Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; trong đó, tại khoản 46 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung Điều 148 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật): *“...**Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh...theo trình tự, thủ tục rút gọn được thực hiện như sau: ...2. Cơ quan chủ trì soạn thảo có thể tổ chức lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan về dự thảo văn bản. Trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản thì **thời hạn lấy ý kiến không quá 20 ngày**...***”. Theo đó, Sở Tài chính đã có Công văn số 3418/STC-GCS ngày 18 tháng 11 năm 2024 đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị như sau:

- Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải toàn văn dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia ý kiến; thời gian lấy ý kiến đến hết ngày 27 tháng 11 năm 2024.

- Đề nghị Văn phòng Tỉnh ủy; Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là các cơ quan, tổ chức, đơn vị) tham gia đóng góp ý kiến dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị

quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đến hết ngày 27 tháng 11 năm 2024.

Toàn bộ nội dung dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh được gửi bằng văn bản đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh (<http://www.angiang.gov.vn>) và Cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính (<http://sotaichinh.angiang.gov.vn>).

b) Trên cơ sở tiếp thu ý kiến theo tinh thần cuộc họp tại Giấy mời số 97/GM-HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ngày 06 tháng 12 năm 2024. Theo đó, Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất theo đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 1209/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2024 về việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang *theo trình tự, thủ tục rút gọn*; đồng thời, đề nghị đơn vị soạn thảo rà soát đối tượng áp dụng là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và quy định tại điểm c khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP. Theo đó, để đảm bảo trình tự ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định Sở Tài chính tiếp tục có Công văn số 3670/STC-GCS ngày 06 tháng 12 năm 2024 đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị như sau:

- Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải toàn văn dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia ý kiến; thời gian lấy ý kiến đến hết ngày 10 tháng 12 năm 2024.

- Đề nghị Văn phòng Tỉnh ủy; Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là các cơ quan, tổ chức, đơn vị) tham gia đóng góp ý kiến dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đến hết ngày 10 tháng 12 năm 2024.

c) Trên cơ sở ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Sở Tài chính đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình; hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Công văn số ...../STC-GCS ngày....tháng....năm 2024 (*Chi tiết theo Bảng tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến đóng góp dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

d) Ngày.../.../2024, Sở Tư pháp có Báo cáo thẩm định số...../STP-XDKT về việc thẩm định dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

đ) Sở Tài chính tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp (*Chi tiết theo Bảng tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định*) và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, thông qua kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

## V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ

**QUYẾT:**

1. **Bố cục:** Dự thảo Nghị quyết được kết cấu thành 05 điều; Nội dung ban hành trực tiếp trong Nghị quyết theo mẫu số 16 quy định đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Nội dung dự thảo Nghị quyết:

a) **Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

b) **Điều 2.** Nguyên tắc chung.

c) **Điều 3.** Thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hoá, dịch vụ đối với dự toán mua sắm, trừ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP.

d) **Điều 4.** Tổ chức thực hiện.

đ) **Điều 5.** Điều khoản thi hành.

## **VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT**

1. Dự kiến về nguồn lực thi hành Nghị quyết:

- Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Việc ban hành Nghị quyết không làm tăng biên chế, không tạo ra yêu cầu bổ sung nguồn nhân lực cho bộ máy.

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết:

Sau khi Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng quy định hiện hành.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hoá, dịch vụ đối với dự toán mua sắm thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**